

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86 /2024/HS-ST

Ngày 27 - 12 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Sang

Ông Lữ Khắc Hồi

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Khánh Duy

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh
tham gia phiên tòa:** Ông Cao Trung Tín - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo: Trần Thị Bích T, sinh ngày 01/01/1980, tại tỉnh TV; nơi cư trú: ấp G, xã Đ, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N, sinh năm 1950 (chết) và bà Huỳnh Thị A, sinh năm 1951 (chết); có chồng: Trần Hữu P, sinh năm 1975 (chưa đăng ký kết hôn) và con 03 người; tiền án: không; tiền sự: 01 lần, vào ngày 09/5/2023 Công an xã Đ, huyện C, tỉnh T ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng (chưa đóng phạt); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/9/2024 cho đến nay (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

Trần Văn N, sinh năm 1968 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp HC, xã Đ, huyện C, tỉnh T

Lê Thị S, sinh năm 1971 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp ĐA, xã M, huyện C, tỉnh T.

Nguyễn Thị H, sinh năm 1968 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp G, xã Đ, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 20/7/2024, Trần Thị Bích T, sinh ngày 01/01/1980, nơi cư trú: ấp G, xã Đ, huyện C, tỉnh T đi đến nhà bà Huỳnh Thị A, sinh năm 1951, nơi cư trú: ấp HC, xã Đ, huyện C, tỉnh T là mẹ ruột của T. Lúc này, T gọi điện thoại cho bà Lê Thị S, sinh ngày 06/02/1971, nơi cư trú: ấp ĐA, xã M, huyện C, tỉnh T để nhờ mua 01 ly nước đem đến nhà mẹ ruột của T. Sau khi mua nước, S mang đến nhà bà A đưa cho T. Một lúc sau, có Trần Văn N, sinh ngày 10/8/1968, nơi cư trú: ấp HC, xã Đ, huyện C, tỉnh T và Nguyễn Thị H, sinh ngày 01/01/1968, nơi cư trú: ấp G, xã Đ, huyện C, tỉnh T đến nhà bà A chơi. Trong lúc nói chuyện, T, N, S và H rủ nhau đến căn nhà của Nguyễn Tuấn P, sinh năm 1984 thuộc ấp HC, xã Đ, huyện C, tỉnh T để đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền. Khi đến nhà P, N đi vào nhà sau lấy chiếc chiếu đã cũ trải trên nền gạch để đánh bài tứ sắc. Cách tính thắng thua như sau: Khi người nào thắng nhất mà không có quan (bốn lá bài giống nhau) thì 03 người còn lại, mỗi người chung số tiền 5.000 đồng; còn khi người nào thắng nhất mà có quan thì 03 người còn lại, mỗi người chung số tiền 10.000 đồng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 438.000 đồng, cụ thể như sau: T sử dụng 92.000 đồng để đánh bạc; N sử dụng 70.000 đồng để đánh bạc; S sử dụng 161.000 đồng để đánh bạc; H sử dụng 115.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã Đ kiểm tra phát hiện, lập biên bản sự việc.

Đối với Trần Văn N, Lê Thị S, Nguyễn Thị H chưa có tiền án, tiền sự không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an xã Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi đối tượng với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đang tạm giữ: 04 (bốn) bộ bài tứ sắc (mỗi bộ có 112 lá bài); 01 (một) chiếc chiếu lát; 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, hiệu Nokia màu xanh đen; số tiền 132.000 đồng, thu tại chiếu bạc của Trần Thị Bích T.

Tại bản Cáo trạng số 89/CT-VKS-HS ngày 25/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Trần Thị Bích T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay qua tranh luận công khai, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành thực hiện quyền công tố quyết định giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, kết luận bị cáo Trần Thị Bích T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vị đại diện Viện kiểm sát đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là sau khi phạm tội, trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thật thà khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; câu ruột bị cáo người có công với Nhà nước, bị cáo là lao động chính trong gia đình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần

Thị Bích T 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh T giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Ngoài ra, Vị đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/20216 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) bộ bài tứ sắc (mỗi bộ có 112 lá bài); 01 (một) chiếc chiếu lát; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 132.000 đồng; Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, hiệu Nokia màu xanh đen; Án phí: buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo Trần Thị Bích T: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã ăn năn hối cải, hứa sẽ không tái phạm, bị cáo có con nhỏ, là lao động chính trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và người làm chứng không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay lời khai của bị cáo Trần Thị Bích T là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, những người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội, công cụ, dụng cụ dùng vào việc phạm tội, số tiền dùng vào việc phạm tội, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận vào 09 giờ ngày 20/7/2024 tại nhà của Nguyễn Tuấn P sinh năm 1984 thuộc ấp H C, xã Đ, huyện C, tỉnh T bị cáo Trần Thị Bích T thực hiện hành vi đánh bài trái phép ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tứ sắc đối với các đối tượng Trần Văn N, Lê Thị S và Nguyễn Thị H với tổng số tiền đánh bạc là 438.000 đồng. Số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng ngày 09/5/2023 bị cáo Trần Thị Bích T bị Công an xã Đ, huyện C ra quyết định xử phạt hành vi hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo T chưa chấp hành. Đến khi thực hiện hành vi đánh bạc lần này bị cáo Trần Thị Bích T vẫn chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Đây là tình tiết định tội nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo Trần Thị Bích T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo Trần Thị Bích T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe lao động tạo nguồn thu

nhập chân chính cho bản thân như người khác trong xã hội nhưng không chăm chỉ lao động mà muốn có tiền tiêu xài cá nhân một cách nhẹ nhàng nên bị cáo Trần Thị Bích T đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép với hình thức đánh bài ăn thua bằng tiền như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý trực tiếp và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng theo quy định của Bộ luật Hình sự, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng vì động cơ tư lợi nên đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép với người khác nhằm chiếm đoạt tiền của nhau, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự và an toàn xã hội; đồng thời, hành vi đánh bạc đã và đang xảy ra ở nhiều nơi, gây mất trật tự công cộng. Vì vậy, cần phải được loại bỏ để đảm bảo tính nghiêm minh và kỷ cương pháp luật. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Thị Bích T phải được xử lý để giáo dục bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, thái độ thành khẩn và đã tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cậu ruột bị cáo là liệt sĩ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo đang nuôi con nhỏ đây là những tình tiết để xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành tốt pháp luật, không vi phạm các điều mà pháp luật cấm, chưa bị kết án nên không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và giao bị cáo cho địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

[6] Vật chứng trong vụ án là: 04 (bốn) bộ bài tứ sắc (mỗi bộ có 112 lá bài); 01 (một) chiếc chiếu lát thì tiêu hủy, 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, hiệu Nokia màu xanh đen trả lại cho bị cáo Trần Thị Bích T; số tiền 132.000 đồng, thu tại chiếu bạc của Trần Thị Bích T thì sung ngân sách nhà nước.

Bị cáo Trần Thị Bích T chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Bích T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Bích T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời

gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh T giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử lý các vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tạm giữ như sau:

- Tịch thu tiêu hủy : 04 (bốn) bộ bài tứ sắc (mỗi bộ có 112 lá bài); 01 (một) chiếc chiếu lát.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 132.000 đồng

- Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, hiệu Nokia màu xanh đen;

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Thị Bích T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSH. Châu Thành;
- Bị cáo và các đ/s;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Trang

